

Số: 510/2020/QĐST- HNGĐ

HL, ngày 30 tháng 10 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 733/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Anh T, sinh năm 1971.

Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1974.

Cùng nơi Đăng ký HKTT: Tổ 53, khu 5, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Anh T và chị Trần Thị H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Anh T và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đào Anh T và chị Trần Thị H có 02 con chung là Đào Thị Ngọc A, sinh ngày 27/11/1993 và Đào Anh T1 sinh ngày 21/4/2004. Khi ly hôn anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đào Anh T1 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Đối với con chung Đào Thị Ngọc A nay đã thành niên không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không đề cấp giải quyết về nuôi dưỡng, cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Anh Đào Anh T và chị Trần Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Đào Anh T tự nguyện nộp 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002615 ngày 28/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL. Trả lại cho anh T 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP HL;
- THADS TP HL;
- UBND phường H, TP HL, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích

